TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:73/2024/HC-ST
Ngày: 29-5-2024
V/v: "Khiếu kiện QĐHC trong lĩnh vực quản lý đất đai"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Đình Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Danh Lơi

Ông Lê Đình Ty

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trịnh Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh TH.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnhTH tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Chính - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh TH xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 51/2022/TLST-HC ngày 17/6/2022 về việc: *"Khiếu kiện Quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2024/QĐXXST-HC ngày 09/4/2024, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1971 (có mặt)
Địa chỉ: Thôn Tân Thanh, xã Phú Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá

2. Người bị kiện:

2.1. Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh TH (vắng mặt)
Địa chỉ: Số 35 Đại lộ Lê Lợi, phường Lam Sơn, thành phố TH, tỉnh TH
Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh Tuấn - Chức vụ: Chủ tịch
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Đức Giang – Chức vụ: Phó chủ tịch

2.2. - Uỷ ban nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh TH
Địa chỉ: Đường Lê Thế Sơn, phường Hải Hòa, thị xã Nghi Sơn- TH.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thế Anh - Chức vụ: Chủ tịch
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Văn Nhiệm - Chức vụ: Phó chủ tịch
- Chủ tịch UBND thị xã nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá (vắng mặt)

* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho UBND thị xã Nghi Sơn
Ông Nguyễn Kim Khuê – Chức vụ: Phó chánh văn phòng HĐND & UBND thị xã NSvà ông Lê Ngọc Đồng – Viên chức ban giải phóng mặt bằng thị xã NS(có mặt)

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

3.1. UBND xã Tùng Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá (vắng mặt)

Địa chỉ: Xã Tùng lâm, thị xã nghi Sơn, tỉnh TH.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn Quyết - Chức vụ: Chủ tịch, vắng mặt.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Nguyễn Thị Khánh Trâm – Chức vụ: Công chức địa chính UBND xã Tùng lâm (vắng mặt)

3.2 UBND xã Phú Lâm, thị xã Nghi Sơn: (vắng mặt)

Người đại diện theo pháp luật: Ông Cao Lương Ngọc - Chức vụ: Chủ tịch, vắng mặt.

(Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của chủ tịch UBND tỉnh, người đại diện theo quỷ quyền của UBND thị xã nghi Sơn, UBND xã Tùng Lâm, UBND xã Phú Lâm (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 13/4/2022 quá trình giải quyết tại Tòa án, người khởi kiện ông Lê Văn L trình bày:

Gia đình ông có diện tích đất bị thu hồi là 1.857,9m2 có nguồn gốc có nhà ở trước năm 1980, thửa đất của gia đình ông có nguồn gốc nhận chuyển nhượng từ bà Nguyễn Thị Lan từ năm 1992, việc chuyển nhượng có lập hồ sơ được UBND xã Phú Lâm xác nhận; tại thời điểm chuyển nhượng trên đất có nhà ở, sau khi nhận chuyển nhượng thì gia đình có chuyển đến khu đất trên để sinh sống và sử dụng ổn định từ đó đến năm 2011 thì gia đình ông có xây dựng lại nhà (do nhà cũ nát sử dụng lâu năm đã xuống cấp), ở ổn định thời điểm nhà nước thu hồi đất. Hiện tại gia đình không có thửa đát nào trên địa bàn xã Phú Lâm, thửa đất đang khởi kiện là chổ ở duy nhất.

Về nguồn gốc đất của gia đình ông mua lại của bà Nguyễn Thị Lan, có nguồn gốc sử dụng liên tục vào mục đích đất ở trước năm 1980.

Vị trí lô đất của gia đình ông bị thu hồi về hồ sơ địa chính thuộc xã Tùng Lâm, còn về mặt quản lý con người thuộc xã Phú Lâm quản lý. Chính vì vậy việc xác định nguồn gốc đất ngày 03/8/2020 của UBND xã Tùng Lâm là không chính xác, không tổ chức họp dân và lấy phiếu ý kiến khu dân cư xã Phú Lâm.

Ngày 06/7/2020 gia đình ông nhận được Quyết định số 4261/QĐ-UBND ngày 06/7/2020 của UBND thị xã NSban hành, về việc thu hồi 1857,9m2

đất, tại tờ bản đồ số 17, số thửa 60 của gia đình ông Nguyễn Văn L hiện đang sử dụng tại xã Tùng lâm để thực hiện dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Quốc lộ 45- NSthuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam phía đông, giai đoạn 2017- 2020.

Ông L cho rằng quyết định số 4261/QĐ-UBND ngày 06/7/2020 của UBND thị xã Nghi Sơn, quyết định nội dung về nguồn gốc đất, mục đích sử dụng đối với diện tích đất bị thu hồi của gia đình ông (L), không đồng tình với quyết định trên, ông đã khiếu nại đến chủ tịch UBND thị xã NSvà đã nhận được quyết định trả lời khiếu nại số 3740/QĐ-UBND ngày 05/5/2021 của Chủ tịch UBND thị xã Nghi Sơn; không đồng ý với kết quả giải quyết khiếu nại của Chủ

tịch UBND thị xã Nghi Sơn, ông tiếp tục khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh TH, ông đã nhận được quyết định giải quyết khiếu nại lần 2 số 2758/QĐ-UBND ngày 22/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh TH. Ông cho rằng các quyết định trả lời khiếu nại không thỏa đáng vì, về nguồn gốc đất của gia đình ông mua lại của bà Nguyễn Thị Lan, có nguồn gốc sử dụng liên tục vào mục đích đất ở trước năm 1980 và ông cho rằng phải được bồi thường diện tích đất 1.8857,9m2 là đất ở sử dụng trước ngày 15/10/1993.

Quyết định thu hồi đất số 4261/QĐ-UBND ngày 06/7/2020 của UBND thị xã NSban hành, về việc thu hồi 1857,9m2 là loại đất trồng cây lâu năm sử dụng từ ngày 01/7/2004 là hoàn toàn không đúng, ảnh hưởng nghiêm trọng tới quyền lợi và lợi ích hợp pháp gia đình ông.

Không đồng ý với việc thu hồi và xác định loại đất để bồi thường của UBND thị xã NSđối với gia đình mình, ông Nguyễn Văn L đã khiếu nại đến UBND thị xã Nghi Sơn, nội dung khiếu nại: "Để thực hiện dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Quốc lộ 45- NSthuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam phía đông, giai đoạn 2017- 2020, ông Nguyễn Văn L khiếu nại được bồi thường diện tích 1857,9m2 là đất ở sử dụng trước ngày 15/10/1993.

Ngày 05/5/2021 Chủ tịch UBND thị xã NSđã ban hành Quyết định số 3740/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của ông Nguyễn Văn L. Kết quả GQKN: khiếu nại của ông Nguyễn Văn L đề nghị được bồi thường 1857,9m2 là đất ở sử dụng trước ngày 15/10/1993 là không có cơ sở.

Không đồng ý với kết quả giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND thị xã Nghi Sơn, ông L tiếp tục khiếu nại đến UBND tỉnh TH.

Ngày 06/7/2020 Chủ tịch UBND tỉnh TH ban hành Quyết định số 4275/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại (lần đầu) của ông Nguyễn Văn L. Kết quả GQKN: giữ nguyên quyết định GQKN lần 1 của Chủ tịch UBND thị xã Nghi Sơn, khiếu nại của ông Nguyễn Văn L đề nghị được bồi thường 1857,9m2 là đất ở sử dụng trước ngày 15/10/1993 là không có cơ sở.

Việc thu hồi đất và bồi thường của UBND thị xã NSvà các quyết định GQKN của người có thẩm quyền đã xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của mình, ông Nguyễn Văn L đã khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá.

Tại phiên toà ông Nguyễn Văn L khởi kiện bổ sung yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh TH huỷ 1 phần quyết định số: 4275/QĐ-UBND, ngày 06/7/2020, về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất tại xã Tùng lâm để thực hiện dự án: thành phần đầu tư xây dựng đoạn Quốc lộ 45- NSthuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam phía đông, giai đoạn 2017- 2020 (đợt 3) và giữ nguyên những nội dung sau đây:

- Tuyên hủy Quyết định số 4261/QĐ-UBND ngày 06/7/2020 của UBND thị xã Nghi Sơn, về việc thu hồi đất do gia đình ông Nguyễn Văn L đang sử

dụng tại xã Tùng Lâm để thực hiện dự án: *thành phần đầu tư xây dựng đoạn Quốc lộ 45- NSthuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam phía đông, giai đoạn 2017- 2020.*

- Huỷ Quyết định số 3740/QĐ-UBND ngày 05/5/2021 của Chủ tịch UBND thị xã NSvề việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Văn L.

- Huỷ Quyết định số 2758/QĐ-UBND ngày 2/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá về việc giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Văn L.

- Đề nghị UBND xã Phú Lâm thành lập hội đồng xác định nguồn gốc đất, lấy phiếu khu dân cư để làm căn cứ đền bù và công khai các phiếu ý kiến dân cư xã Tùng Lâm, làm rõ các phiếu ý kiến khu dân cư xã Tùng Lâm.

**** Quan điểm của người bị kiện (UBND tỉnh TH) tại Văn bản số 11225/UBND-TD ngày 01/8/2022:***

Căn cứ để khẳng định đất thu hồi của gia đình ông Nguyễn Văn L là loại đất trồng cây lâu năm.

+ *Việc thu hồi đất, bồi thường giải phóng mặt bằng:* Khu đất ông Nguyễn Văn L đang khiếu nại có tổng diện tích được thu hồi là 1.857,9m2, *tại tờ bản đồ số 17, số thửa 60 của gia đình ông Nguyễn Văn L hiện đang sử dụng tại xã Tùng lâm.*

Xác định theo hồ sơ địa chính:

+ Bản đồ địa chính xã Tùng Lâm phê duyệt năm 1998, diện tích đất ông L đang khởi kiện thuộc loại đất Rtr.g, mục kê ghi UBND xã.

+ Bản đồ hiện trạng sử dụng đất xã Tùng Lâm năm 2011, thuộc loại đất LNK, mục kê ghi Nguyễn Văn L.

+ Biên bản xác định nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất của UBND xã Tùng Lâm; Đất ông Nguyễn văn L đang khởi kiện nguồn gốc tự khai hoang và sử dụng vào mục đích trồng cây lâu năm trước ngày 01/7/2004.

+ Hiện trạng tại thời điểm kiểm kê, trên thửa đất ông Nguyễn văn L đang khởi kiện có 01 nhà xưởng và công trình phụ, phục vụ mục đích gia công đá do gia đình ông Nguyễn Văn L tự ý xây dựng (chuyển mục đích sử dụng đất trái phép) thời điểm sau ngày 01/7/2004; Toàn bộ diện tích đất còn lại đang trồng cây lâu năm.

Căn cứ điểm b, khoản 1, Điều 2, Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017; sửa đổi bổ sung Điều 3, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về xác định loại đất, đối với trường hợp đang sử dụng đất không có giấy tờ quy định tại các khoản 1, khoản 2 và khoản 3, Điều 11 Luật đất đai năm 2013 "Trường hợp đang sử dụng đất do lấn, chiếm, chuyển mục đích sử dụng trái phép thì căn cứ vào nguồn gốc, quá trình sử quản lý, sử dụng đất để xác định loại đất".

Ông Nguyễn Văn L khởi kiện được bồi thường là đất ở sử dụng trước ngày 15/10/1993 đối với diện tích 1.857.9m2 đất thu hồi của gia đình ông

Nguyễn Văn L khi nhà nước thực hiện dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Quốc lộ 45- NSthuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam phía đông, giai đoạn 2017- 2020 là không có cơ sở.

Ông Nguyễn Văn L đề nghị huỷ Quyết định số 2758/QĐ-UBND ngày 2/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá về việc giải quyết khiếu nại là không có cơ sở chấp nhận.

**** Quan điểm của người bị kiện (UBND thị xã nghi Sơn) tại Văn bản số 350/UBND-Ttra ngày 26/01/2022 trình bày:***

Về nguồn gốc đất và căn cứ thu hồi đất UBND thị xã NScó quan điểm giống UBND tỉnh TH.

Thửa đất số 60, tờ bản đồ số 17, Trích lục bản đồ địa chính khu đất số 43/TĐĐC do văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất thuộc phòng tài nguyên môi trường và Môi trường huyện Tĩnh Gia (nay là thị xã Nghi Sơn) lập ngày 16/8/2019, do ông Nguyễn văn L đang sử dụng, có diện tích Nguyên thửa 2049,1 m2, diện tích đất thu hồi 1.857,9m2 chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và không có một trong số các giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 100 Luật đất đai năm 2013, Điều 18 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật đất đai. Được ông Nguyễn Văn L sử dụng ổn định vào mục đích trồng cây lâu năm trước ngày 01/7/2004, làm nhà ở sau ngày 01/7/2004.

Căn cứ quy định tại Điều 11 Luật Đất đai năm 2013; Điều 3 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai *"Căn cứ để xác định loại đất"* và Khoản 1 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều chi tiết thi hành Luật Đất đai thì thửa đất của gia Đình ông Nguyễn Văn L đang khởi kiện được xác định là đất nông nghiệp trồng cây lâu năm.

Do đó việc ông Nguyễn Văn L khởi kiện được thu hồi, bồi thường diện tích 1.857,9m2 là đất ở sử dụng trước ngày 15/10/1993 là không có cơ sở.

Từ đó, việc ông Nguyễn Văn L đề nghị hủy Quyết định số 4261/QĐ-UBND ngày 06/7/2020 của UBND thị xã Nghi Sơn; Quyết định giải quyết khiếu nại số 3740/QĐ-UBND ngày 05/5/2021 của Chủ tịch UBND thị xã NSlà không có cơ sở chấp nhận.

**** Quan điểm của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (UBND xã Tùng Lâm) tại Văn bản số 41/UBND ngày19/2/2024:***

Về nguồn gốc đất và căn cứ thu hồi đất UBND xã Tùng Lâm, thị xã NScó quan điểm giống UBND thị xã nghi Sơn.

Gia đình ông Nguyễn Văn L không có hộ khẩu thường trú tại xã Tùng lâm; nhà ở gia đình ông L hiện nay ở thôn Thanh Tân, xã Phú Lâm, thị xã nghi Sơn.

Năm 2009 UBND xã Tùng Lâm đo đạc bản đồ 2011, hiện trạng sử dụng đất đất đang khởi kiện là đất trồng cây lâu năm, trên đất không có nhà ở (vợ ông Nguyễn Văn L là bà Hoàng Thị Nguyệt đã ký xác nhận vào kết quả đo đạc.

Hiện trạng tại thời điểm kiểm kê đối với thửa đất đang khởi kiện: có 01 nhà xưởng và công trình phục vụ mục đích gia công đá, thời điểm xây dựng sau năm 2011, nguồn gốc gia đình tự xây không báo cáo chính quyền địa phương, toàn bộ diện tích còn lại đang trồng cây lâu năm. Quá trình sử dụng đất, gia đình ông L không nộp bất kỳ thuế, lệ phí gì và không đóng góp gì cho xã Tùng Lâm.

***** Bản đồ địa chính qua các thời kỳ:

Theo bản đồ địa chính xã Tùng Lâm năm 1998, thửa đất ông Nguyễn Văn L đang khiếu nại được xác định là thửa số 130, tờ bản đồ số 02, diện tích nguyên thửa 67090m2, loại đất Rtr.g, sổ mục kê ghi UBND xã.

Theo bản đồ hiện trạng xã Tùng Lâm năm 2011; thửa đất ông Nguyễn Văn L đang khiếu nại được xác định tại thửa 60, tờ bản đồ số 17, diện tích nguyên thửa 2049,1m2, loại đất LNK, mục kê ghi Nguyễn Văn L.

Theo trích lục bản đồ địa chính khu đất số 43/TĐĐC do văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thuộc phòng tài nguyên môi trường huyện Tĩnh Gia (nay là thị xã Nghi Sơn) lập ngày 16/8/2019, đất ông Nguyễn Văn L đang khiếu nại được xác định tại thửa 60, tờ bản đồ 17, diện tích nguyên thửa 2049,1m2, diện tích thu hồi 1857.9m2, loại đất LNK.

Kết quả xác định nguồn gốc đất của UBND xã Tùng Lâm; biên bản xét nguồn gốc đất ngày 03/8/2020 xác định: Thửa đất số 60, tờ bản đồ 17, diện tích nguyên thửa 2049,1m2, diện tích thu hồi 1857.9m2, có nguồn gốc tự khai hoang và đang sử dụng vào mục đích trồng cây lâu năm trước ngày 01/7/2004 nhưng không có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc một trong số các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 100, luật đất đai năm 2013; Điều 18, Nghị định số 43/2014/ND-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ; tại thời điểm sử dụng đất không bị xử lý vi phạm về đất đai; đề nghị thu hồi, bồi thường, hỗ trợ loại đất trồng cây lâu năm. Do vậy UBND thị xã NSthu hồi diện tích 1857,9m2 hộ ông Nguyễn Văn L đang sử dụng là loại đất LNK là đúng quy định của pháp luật.

**** Quan điểm của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (UBND xã Phú Lâm) tại Văn bản số 319/UBND ngày 06/5/2024***

Đất của ông Nguyễn Văn L đang khiếu nại không thể hiện trong hồ sơ quản lý đất đai của UBND xã Phú Lâm, thửa đất trên thuộc địa bàn xã Tùng Lâm quản lý. Việc mua bán chuyển nhượng khu đất đang khiếu nại UBND xã Phú Lâm không biết, không có tài liệu, hồ sơ lưu để chứng minh.

Gia đình ông L có hộ khẩu tại xã Phú Lâm, gia đình lâu nay ở tại thôn Thanh Tân, xã Phú Lâm (theo sổ hộ khẩu) trên khu đất đã được cấp giấy CNQSDĐ ngày 13/10/1994 mang tên bà Lê Thị Đức (mẹ đẻ của ông L nhưng nay đã chết), có tổng diện tích 6.994m^2 trong đó có 200m^2 đất ở còn lại là đất nông nghiệp.

*** Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:**

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán:

Thẩm phán đã tuân thủ đầy đủ, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục tố tụng từ khi thụ lý vụ án, tổ chức đối thoại, ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho đến tại phiên tòa sơ thẩm theo đúng quy định của Luật tố tụng hành chính 2015.

- Về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa:

Thành phần của Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm một thẩm phán, hai hội thẩm nhân dân là phù hợp với quy định tại Điều 154, Điều 155; thư ký phiên tòa thực hiện đúng các quy định tại điều 167 Luật tố tụng hành chính năm 2015.

- Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng:

+ Đối với người khởi kiện: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay người khởi kiện đã chấp hành đúng các quy định tại Điều 55, Điều 56; Điều 153; Điều 157 Luật tố tụng hành chính 2015.

+ Đối với người bị kiện: Chấp hành đúng các quy định tại Điều 55, Điều 57, Điều 153; Điều 157 Luật tố tụng hành chính 2015.

+ Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: chấp hành đúng các quy định tại Điều 58; Điều 153; Điều 157 Luật tố tụng hành chính 2015.

+ Đối với người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khởi kiện, người bị kiện: đã chấp hành đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính 2015.

- Về về quan điểm nội dung vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ Khoản 16 Điều 3 Luật đất đai 2013; điểm b Khoản 1 Điều 143 và Điểm a khoản 2 điều 193 Luật tố tụng hành chính 2015; Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án:

- Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn L đối với các nội dung:

+ Huỷ Quyết định số 4261/QĐ-UBND của UBND thị xã NSban hành ngày 06/7/2020 về việc thu hồi đất do hộ ông Nguyễn Văn L đang sử dụng tại xã Tùng Lâm để thực hiện dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Quốc lộ 45 – NSthuộc dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2017 – 2020.

+ Huỷ Quyết định 3740/QĐ-UBND ban hành ngày 05/5/2021, của chủ tịch UBND thị xã nghi Sơn, về việc giải quyết khiếu nại lần 1 đối với Nguyễn văn L.

+ Huỷ Quyết định 2758/QĐ-UBND ban hành ngày 22/7/2021, của chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá, về việc giải quyết khiếu nại lần 2 đối với Nguyễn Văn L.

+ Huỷ 1 phần quyết định số: 4275/QĐ-UBND, ngày 06/7/2020, về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất tại xã Tùng lâm để thực hiện dự án: thành phần đầu tư xây dựng đoạn Quốc lộ 45-NSthuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc Nam phía đông, giai đoạn 2017- 2020 (đợt 3)

- Về án phí: ông Nguyễn Văn L phải chịu án phí Hành chính sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ; ý kiến của Kiểm sát viên và các bên đương sự, Hội đồng xét xử sơ thẩm thấy rằng:

[1] Về tố tụng:

Đối tượng khởi kiện vụ án hành chính là:

- Quyết định số *4261/QĐ-UBND của UBND thị xã NSban hành ngày 06/7/2020 về việc thu hồi đất do hộ ông Nguyễn Văn L đang sử dụng tại xã Tùng Lâm để thực hiện dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Quốc lộ 45 – NSthuộc dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2017 – 2020.*

- Quyết định 3740/QĐ-UBND, ngày 05/5/2021, của chủ tịch UBND thị xã nghi Sơn.

- Quyết định 2758/QĐ-UBND ngày 22/7/2021, của chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá.

- Quyết định số 4275/QĐ-UBND ngày 06/7/2020 của UBND thị xã NSvề việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Nguyễn Văn L khi nhà nước thu hồi đất tại xã Tùng Lâm để thực hiện dự án: thành phần đầu tư xây dựng đoạn Quốc lộ 45 - NSthuộc dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020.

Tại phiên toà người khởi kiện bổ sung yêu cầu khởi kiện huỷ một phần quyết định số 4275/QĐ-UBND ngày 06/7/2020 của UBND thị xã NSvề việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Nguyễn Văn L khi nhà nước thu hồi đất tại xã Tùng Lâm để thực hiện dự án: thành phần đầu tư xây dựng đoạn Quốc lộ 45 - NSthuộc dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020.

Đây là các Quyết định hành chính của cơ quan có thẩm quyền quản lý về đất đai, mà người khởi kiện cho rằng quyền, lợi ích của mình bị xâm phạm, là đối tượng khởi kiện của vụ án hành chính. Vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh TH theo quy định tại Điều 30, Điều 32 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

- Quyền khởi kiện, thời hiệu khởi kiện:

Sau khi UBND thị xã NSban hành các quyết định thu hồi đất và Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư; ông L không đồng ý với các quyết định nên đã khiếu nại lên Chủ tịch UBND thị xã NSvà Chủ tịch UBND tỉnh TH. Không đồng ý với Quyết định giải quyết khiếu nại số 3740/QĐ-UBND ngày 05/5/2021 của Chủ tịch UBND thị xã NSvà Quyết định giải quyết khiếu nại số 2758/QĐ-UBND ngày 22/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh TH; ngày 26/5/2022, ông L đã làm đơn khởi kiện vụ án hành chính. Vì vậy, ông L có quyền khởi kiện và còn thời hiệu khởi kiện theo điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính.

[2] Về trình tự thủ tục, thời hiệu, thời hạn và thẩm quyền ban hành quyết định:

Thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng các tuyến giao thông cao tốc đoạn Quốc lộ 45 trục chính phía Đông– Khu kinh tế Nghi Sơn, giai đoạn 2017-2020, UBND thị xã NSra quyết định số 4261 ngày 06/7/2021 thu hồi 1.857,9 m^2 đất do hộ ông Nguyễn Văn L đang sử dụng tại xã Tùng Lâm, thị xã Nghi Sơn, bồi thường đất trồng cây lâu năm, thuộc thửa đất số 60, tờ bản đồ số 17, trích đo bản đồ địa chính số 43/TĐĐC–2019, do văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thuộc phòng TN&MT huyện Tĩnh Gia (nay là thị xã Nghi sơn) lập ngày 16/8/2019 và các quyết định giải quyết KN số 3740 ngày 05/5/2021 của Chủ tịch UBND thị xã NSvà quyết định số 2759 ngày 22/7/2020 đối với hộ ông Nguyễn Văn L là đúng thẩm quyền, (theo điểm a khoản 2 Điều 66 Luật đất đai 2013).

[3] Xét nội dung khởi kiện của ông Nguyễn Văn L:

[3.1] Đối với yêu cầu hủy Quyết định thu hồi đất số 4261/QĐ-UBND ngày 06/7/2020 của UBND thị xã NSvề việc thu hồi đất của hộ ông Nguyễn văn L đang sử dụng; Hủy một phần quyết định số 4275/QĐ-UBND ngày 06/7/2020 của UBND thị xã NSvề việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất; huỷ Quyết định giải quyết khiếu nại số 3740/QĐ-UBND ngày 05/5/2021 của Chủ tịch UBND thị xã NSvà Quyết định giải quyết khiếu nại số 2758/QĐ-UBND ngày 22/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh TH.

*** Về nguồn gốc, hồ sơ địa chính và quá trình sử dụng đất:**

**Xét về hồ sơ đất đai qua các thời kỳ:*

Theo Trích lục bản đồ địa chính khu đất số 43/TĐĐC do Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất thuộc phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Tĩnh Gia (nay là thị xã Nghi Sơn) lập ngày 16/8/2019, xác định tại tờ bản đồ số 17, thửa đất số 60, diện tích nguyên thửa 2049,1 m^2, diện tích thu hồi 1.857,9 m^2, loại đất LNK, mục kê ghi tên chủ sử dụng đất Nguyễn Văn L;

- Theo bàn đồ địa chính xã Tùng Lâm phê duyệt năm 1998, xác định tại tờ bản đồ số 05, thửa đất số 130, diện tích nguyên thửa 67090 m^2, loại đất Rtr.g, mục kê ghi tên chủ sử dụng đất UBND xã.

- Theo bản đồ đo vẽ hiện trạng xã Tùng Lâm phê duyệt năm 2011, xác định tại tờ bản đồ số 17, thửa đất số 60, diện tích nguyên thửa 2049,1 m^2, loại đất LNK, mục kê ghi tên chủ sử dụng đất Nguyễn Văn L.

- Thửa đất chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và không có một trong số các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 100, Luật Đất đai năm 2013, Điều 18 Nghi định số 43/2014/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai.

* Xét về nguồn gốc và điểm sử dụng đất:

Thửa đất số 60, tờ bản đồ số 17, Trích lục bản đồ địa chính khu đất số

43/TĐĐC do Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất thuộc phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Tĩnh Gia (nay là thị xã Nghi Sơn) lập ngày 16/8/2019, do ông Nguyễn Văn L đang sử dụng, có diện tích nguyên thửa 2049,1 m^2, diện tích thu hồi 1.857,9 m^2, nguồn gốc tự khai hoang và đang sử dụng vào mục đích trồng cây hàng năm trước ngày 01/4/2004 nhưng không có Giấy chứng nhận hoặc một trong số các loại giấy tờ về quyền sử dụng đất quy định tại Điều 100, Luật Đất đai năm 2013, Điều 18 Nghi định số 43/2014/NĐ-CP. Hộ gia đình sử dụng đất ổn đinh, không tranh chấp, không lấn chiếm; tại thời điểm sử dụng đất không bị xử lý vi phạm về đất đai. Đề nghị thu hồi, bồi thường, hỗ trợ diện tích 1908m^2 loại đất trồng cây lâu năm cho hộ ông Nguyễn Văn L.

Diện tích đất thu hồi thuộc địa bàn xã Tùng Lâm quản lý, bởi vậy UBND xã tiến hành họp lấy ý kiến người dân về nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất là đúng theo quy định tại khoản 4 Điều 21 Nghị định 43/2014/NĐ-CP *"4. Trường hợp không có một trong các loại giấy tờ quy định tại Khoản 2 Điều này hoặc trên giấy tờ đó không ghi rõ thời điểm xác lập giấy tờ và mục đích sử dụng đất thì phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã về thời điểm bắt đầu sử dụng đất và mục đích sử dụng đất trên cơ sở thu thập ý kiến của những người đã từng cư trú cùng thời điểm bắt đầu sử dụng đất của người có yêu cầu xác nhận trong khu dân cư (thôn, làng, ấp, bản, buôn, phum, sóc, tổ dân phố) nơi có đất".*

Ông L cho rằng việc xác định nguồn gốc đất thuộc về xã Phú Lâm là không có cơ sở.

* Xét về việc ông L có trình bày khi ông L mua lại với bà Lan có hợp đồng mua bán hợp pháp được UBND xã Phú Lâm xác nhận, tuy nhiên UBND xã Phú Lâm có ý kiến: *"Đất của ông Nguyễn Văn L đang khiếu nại không thể hiện trong hồ sơ quản lý đất đai của UBND xã Phú Lâm, thửa đất trên thuộc địa bàn xã Tùng Lâm quản lý. Việc mua bán chuyển nhượng khu đất đang khiếu nại UBND xã Phú Lâm không biết, không có tài liệu, hồ sơ lưu để chứng minh".*

Như vậy, việc ông L nại rằng mua bán chuyển nhượng đất với bà Lan có hợp đồng chuyển nhượng và trên đất có nhà ở là không có căn cứ, đồng thời hồ sơ địa chính qua các thời kỳ không thể hiện tên chủ sử dụng đất như: Ông Lê Ngọc Thích, ông Hồ, ông Trình và ông Vinh, Bà Lan.

Năm 2009 UBND xã Tùng Lâm đo đạc bản đồ 2011, hiện trạng sử dụng đất đang khiếu nại là đất trồng cây lâu năm, trên đất không có nhà ở (vợ ông Nguyễn Văn L là bà Hoàng Thị Nguyện đã ký xác nhận vào kết quả đo đạc (BL 132) và hiện trạng tại thời điểm kiểm kê đối với thửa đất đang khiếu nại có 01 nhà xưởng và công trình phục vụ mục đích gia công đá, thời điểm xây dựng sau năm 2011; toàn bộ diện tích còn lại đang trồng cây lâu năm.

Do vậy Quyết định số 4261/QĐ-UBND ngày 06/7/2020 về việc thu hồi đất do hộ ông Nguyễn Văn L hiện đang sử dụng tại xã Tùng Lâm để thực hiện Dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Quốc lộ 45 - NSthuộc Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020. Diện tích 1.857,9m^2, loại đất trồng cây lâu năm (LNK) thuộc thửa đất số 60, tờ bản đồ số 17, Trích lục bản đồ địa chính khu đất số 43/TĐĐC do Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất thuộc phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Tĩnh Gia (nay là thị xa Nghi Sơn) lập ngày 16/8/2019, được bồi thường và hỗ trợ với tổng số tiền là 406.631.000 đồng, theo quyết định số 4275/QĐ-UBND, ngày 06/7/2020 của UBND thị xã NSvề việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Nguyễn Văn L khi nhà nước thu hồi đất tại xã Tùng Lâm để thực hiện dự án: thành phần đầu tư xây dựng đoạn Quốc lộ 45 – NSthuộc dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc – Nam phía Đông giai đoạn 2017 – 2020 là đúng quy định của Pháp luật.

Các quyết định giải quyết khiếu nại số 3740/QĐ-UBND ngày 05/5/2021 của Chủ tịch UBND Thị xã Nghi Sơn; Quyết định số 2759/QĐ-UBND ngày 22/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh TH về việc giải quyết khiếu nại không chấp nhận nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Văn L là có cơ sở.

Do đó yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn L về việc huỷ Quyết định số 4261/QĐ-UBND ngày 06/7/2020, ***Hủy một phần quyết định số 4275/QĐ-UBND ngày 06/7/2020 của UBND thị xã NSvề việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất***; huỷ Quyết định giải quyết khiếu nại số 3740/QĐ-UBND ngày 05/5/2021 của Chủ tịch UBND thị xã NSvà Quyết định giải quyết khiếu nại số 2758/QĐ-UBND ngày 22/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh TH là không có căn cứ chấp nhận.

Như vậy, UBND thị xã NSban hành Quyết định thu hồi số 4261/QĐ-UBND ngày 06/7/2020 thu hồi 1.857,9m2 đất trồng cây lâu năm (LNK) sử dụng từ trước ngày 01/7/2004 (hỗ trợ bồi thường theo Quyết định giải quyết khiếu nại số 3740/QĐ-UBND ngày 05/5/2021 của Chủ tịch UBND thị xã Nghi Sơn, Quyết định giải quyết khiếu nại số 2758/QĐ-UBND ngày 22/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh TH và UBND thị xã NSvà ban hành Quyết định số *4275/QĐ-UBND ngày 06/7/2020* của UBND thị xã NSvề việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Nguyễn Văn L khi nhà nước thu hồi đất tại xã Tùng Lâm, thị xã NSđối với phần bồi thường của gia đình ông Nguyễn Văn L là hoàn toàn có căn cứ pháp luật.

Ông Nguyễn Văn L cho rằng đối với diện tích đất thu hồi được bồi thường là đất ở sử dụng trước ngày 15/10/1993 là không có căn cứ chấp nhận.

[3] Về án phí: Ông Nguyễn Văn L phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ: Khoản 1 Điều 30; khoản 3, khoản 4 Điều 32; Điểm a Khoản 2 Điều 193; Điều 204; Khoản 1 Điều 206; Khoản 3 Điều 345; Khoản 1 Điều 348 Luật Tố tụng hành chính 2015.

Điều 11, Điều 103 Luật Đất đai năm 2013. Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai. Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất.

Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn L về việc yêu cầu hủy các quyết định sau đây:

- Quyết định số 4261/QĐ-UBND của UBND thị xã NSban hành ngày 06/7/2020 về việc thu hồi đất do hộ ông Nguyễn Văn L đang sử dụng tại xã Tùng Lâm để thực hiện dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Quốc lộ 45 - NSthuộc dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020.

- Quyết định số *4275/QĐ-UBND ngày 06/7/2020* của UBND thị xã NSvề việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Nguyễn Văn L khi nhà nước thu hồi đất tại xã Tùng Lâm, thị xã Nghi Sơn.

- Quyết định 3740/QĐ-UBND ban hành ngày 05/5/2021, của chủ tịch UBND thị xã nghi Sơn, về việc giải quyết khiếu nại lần 1 đối với Nguyễn văn L.

- Quyết định 2758/QĐ-UBND ban hành ngày 22/7/2021, của chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá, về việc giải quyết khiếu nại lần 2 đối với Nguyễn Văn L.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Văn L phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hành chính sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc bản án niêm yết theo quy định của pháp luật ./.

Nơi nhận:
-TAND cấp cao tại Hà Nội;
-VKSND tỉnh TH;
-Cục THADS tỉnh TH;
-Các đương sự;
-Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Đình Thuận

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 45 phút ngày 29 tháng 5 năm 2024

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh TH.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Đình Thuận

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Danh Lơi

Ông Lê Đình Ty

Tiến hành nghị án vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý số 51/2022/TLST-HC ngày 17/6/2022 về việc: "Khiếu kiện Quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai" giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1971 (có mặt)
Địa chỉ: Thôn Tân Thanh, xã Phú Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá

2. Người bị kiện:

2.1. Chủ tịch Uỷ ban nhân dân tỉnh TH (vắng mặt)
Địa chỉ: Số 35 Đại lộ Lê Lợi, phường Lam Sơn, thành phố TH, tỉnh TH
Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Minh Tuấn - Chức vụ: Chủ tịch
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Đức Giang – Chức vụ: Phó chủ tịch

2.2. - Uỷ ban nhân dân thị xã Nghi Sơn, tỉnh TH
Địa chỉ: Đường Lê Thế Sơn, phường Hải Hòa, thị xã Nghi Sơn- TH.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thế Anh - Chức vụ: Chủ tịch
Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Văn Nhiệm - Chức vụ: Phó chủ tịch
- Chủ tịch UBND thị xã nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá (vắng mặt)

* Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho UBND thị xã Nghi Sơn
Ông Nguyễn Kim Khuê – Chức vụ: Phó chánh văn phòng HĐND & UBND thị xã NSvà ông Lê Ngọc Đồng – Viên chức ban giải phóng mặt bằng thị xã NS(có mặt)

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

3.1. UBND xã Tùng Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá (vắng mặt)
Địa chỉ: Xã Tùng lâm, thị xã nghi Sơn, tỉnh TH.
Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn Quyết - Chức vụ: Chủ tịch, vắng mặt.
Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Nguyễn Thị Khánh Trâm – Chức vụ: Công chức địa chính UBND xã Tùng lâm (vắng mặt)
3.2 UBND xã Phú Lâm, thị xã Nghi Sơn: (vắng mặt)
Người đại diện theo pháp luật: Ông Cao Lương Ngọc - Chức vụ: Chủ tịch, vắng mặt.

- Căn cứ Điều 191 Luật tố tụng hành chính;

- Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,

QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

* Căn cứ: Khoản 1 Điều 30; khoản 3, khoản 4 Điều 32; Điểm a Khoản 2 Điều 193; Điều 204; Khoản 1 Điều 206; Khoản 3 Điều 345; Khoản 1 Điều 348 Luật Tố tụng hành chính 2015.

Điều 11, Điều 103 Luật Đất đai năm 2013. Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai. Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất.

Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Biểu quyết: Thống nhất 3/3

Xử:

1. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn L về việc yêu cầu hủy các quyết định sau đây:

- Quyết định số 4261/QĐ-UBND của UBND thị xã NSban hành ngày 06/7/2020 về việc thu hồi đất do hộ ông Nguyễn Văn L đang sử dụng tại xã Tùng Lâm để thực hiện dự án thành phần đầu tư xây dựng đoạn Quốc lộ 45 - NSthuộc dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020.

- Quyết định số *4275/QĐ-UBND ngày 06/7/2020* của UBND thị xã NSvề việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông Nguyễn Văn L khi nhà nước thu hồi đất tại xã Tùng Lâm, thị xã Nghi Sơn.

- Quyết định 3740/QĐ-UBND ban hành ngày 05/5/2021, của chủ tịch UBND thị xã nghi Sơn, về việc giải quyết khiếu nại lần 1 đối với Nguyễn văn L.

- Quyết định 2758/QĐ-UBND ban hành ngày 22/7/2021, của chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá, về việc giải quyết khiếu nại lần 2 đối với Nguyễn Văn L.

Biểu quyết: Thống nhất 3/3

3. Về án phí: Ông Nguyễn Văn L phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hành chính sơ thẩm.

Biểu quyết: Thống nhất 3/3

4. Quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hoặc bản án niêm yết theo quy định của pháp luật ./.

Biểu quyết: Thống nhất 3/3

Biên bản nghị án kết thúc vào hồi 11h 5 phút cùng ngày đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Danh Lơi **Lê Đình Ty** **Mai Đình Thuận**